

Số: 829/2025/CV-PGB

Hà Nội, ngày 16 tháng 07 năm 2025

## CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển

- Mã chứng khoán: PGB

- Địa chỉ: Tầng 4, 5, 6 Tòa nhà Thành Công, Ô đất P-D17, KĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

- Điện thoại liên hệ/Tel.: 024 62811298

Fax: 024 62811298

- E-mail: [vphdqt.pgbank@pgbank.com.vn](mailto:vphdqt.pgbank@pgbank.com.vn)

- Người đại diện theo pháp luật: Bà Cao Thị Thúy Nga Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

2. Nội dung thông tin công bố:

Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển (PGBank) công bố thông tin sửa đổi, bổ sung tài liệu Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025.

Tài liệu chi tiết được đính kèm.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 16/07/2025 tại đường dẫn: <https://www.pgbank.com.vn/nha-dau-tu/cong-bo>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố nêu trên.

NGÂN HÀNG TMCP THỊNH VƯỢNG VÀ PHÁT TRIỂN  
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CHỦ TỊCH HĐQT

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết 49/2025/NQ-HĐQT;



CAO THỊ THÚY NGÀ



## NGHỊ QUYẾT

V/v Thông qua sửa đổi, bổ sung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển (PGBank);
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị số QC.BM.015 ngày 20/4/2024;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu 121/2025/BBKP-HĐQT ngày 16/7/2025 của Hội đồng quản trị.

### QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua sửa đổi bổ sung tài liệu Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 như sau:

1. Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025;
2. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ PGBank.
3. Tờ trình về việc điều chỉnh Phương án tăng vốn Điều lệ của PGBank.
4. Tờ trình về việc thông qua việc góp vốn, mua cổ phần của tổ chức để tổ chức đó thành công ty con, công ty liên kết của PGBank.
5. Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên độc lập Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát PGBank nhiệm kỳ 2025-2030.
6. Báo cáo về việc phát hành trái phiếu riêng lẻ trong 06 tháng đầu năm 2025 của PGBank.

Điều 2: Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3: Các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BKS;
- Lưu: VT, VP HĐQT.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT

Cao Thị Châu Nga

**DỰ THẢO**

**QUY CHẾ**

**TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2025  
CỦA NGÂN HÀNG TMCP THỊNH VƯỢNG VÀ PHÁT TRIỂN**

**Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

- 1.1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 (sau đây gọi là “Đại hội”) của Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát triển (sau đây gọi là “PGBank”).
- 1.2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội, người tham dự Đại hội, điều kiện và thủ tục tiến hành Đại hội.
- 1.3. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, người tham dự Đại hội của PGBank có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**Điều 2. Cơ sở pháp lý**

- 2.1. Luật Doanh nghiệp năm 2020, các văn bản sửa đổi, bổ sung (sau đây gọi là “Luật Doanh nghiệp năm 2020”).
- 2.2. Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung.
- 2.3. Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung.
- 2.4. Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- 2.5. Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- 2.6. Điều lệ PGBank được Đại hội đồng cổ đông của PGBank thông qua theo Nghị quyết số 05/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/04/2024 (sau đây gọi là “Điều lệ”).

**Điều 3. Nguyên tắc làm việc của Đại hội**

- 3.1. Công khai, công bằng, dân chủ.
- 3.2. Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông và của PGBank.
- 3.3. Phù hợp với các quy định pháp luật, các quy định của PGBank và Quy chế này.

**Điều 4. Trật tự của Đại hội**

- 4.1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi vào phòng tham dự Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định, tuân thủ việc sắp xếp của Ban tổ chức.
- 4.2. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội, không nói chuyện riêng; Không sử dụng các thiết bị ghi âm, ghi hình; Điện thoại di động phải để chế độ im lặng và giữ trật tự trong suốt quá trình diễn ra Đại hội.

## **Điều 5. Phát biểu ý kiến tại Đại hội**

- 5.1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu với Tổ Thư ký, Tổ Thư ký có trách nhiệm tổng hợp và báo cáo Đoàn Chủ tọa.
- 5.2. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tập trung phát biểu vào những nội dung trọng tâm phù hợp với chương trình nghị sự đã được Đại hội thông qua trên tinh thần góp ý xây dựng.

## **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội**

### **6.1. Điều kiện tham dự Đại hội:**

Các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội tại ngày đăng ký cuối cùng có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội. Việc ủy quyền của cổ đông phải tuân thủ các quy định về ủy quyền dự họp tại Luật Doanh nghiệp năm 2020, Điều lệ và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Trường hợp có hơn một đại diện được ủy quyền tham dự theo quy định của pháp luật được quyền tham dự, thì cổ đông phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện theo ủy quyền. Trường hợp cổ đông không xác định số cổ phần tương ứng cho mỗi Người đại diện theo ủy quyền thì số cổ phần sẽ được chia đều cho tất cả Người đại diện theo ủy quyền.

### **6.2. Quyền của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:**

- a) Được nhận 01 Phiếu biểu quyết, 01 Thẻ biểu quyết, 01 Phiếu bầu thành viên độc lập Hội đồng Quản trị (HĐQT), 01 Phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát (BKS) và tài liệu họp, các tài liệu khác (nếu có) sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Tổ kiểm tra tư cách cổ đông và được hướng dẫn bỏ phiếu theo quy định của PGBank.
- b) Được tham dự và phát biểu trực tiếp tại Đại hội theo sự điều hành của Đoàn Chủ tọa và/hoặc gửi ý kiến về Ban tổ chức Đại hội (nếu có).
- c) Trường hợp đến dự họp sau khi Đại hội đã khai mạc vẫn được quyền đăng ký tham dự và có quyền tham gia biểu quyết đối với các nội dung chưa được tiến hành biểu quyết ngay sau khi đăng ký nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm tạm dừng Đại hội. Trong trường hợp này, hiệu lực của các nội dung đã được biểu quyết trước đó không bị ảnh hưởng.
- d) Được thảo luận và tiến hành biểu quyết tất cả các vấn đề trong nội dung chương trình Đại hội theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều lệ và Quy chế này.

### **6.3. Nghĩa vụ của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:**

- a) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp phải thực hiện thủ tục Đăng ký tham dự Đại hội theo hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và phải xuất trình các giấy tờ sau:
  - i. Đối với cổ đông là cá nhân:
    - Trường hợp cổ đông trực tiếp tham dự Đại hội, cổ đông phải mang xuất trình:
      - Bản gốc CMND/Thẻ Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu còn thời hạn sử dụng của cổ đông.
    - Trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải xuất trình:



- Bản gốc CMND/Thẻ Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu còn thời hạn sử dụng của người đại diện theo ủy quyền; và
- Bản gốc Giấy ủy quyền tham dự Đại hội hợp lệ.

ii. Đối với cổ đông là tổ chức:

- Trường hợp người đại diện theo pháp luật/người đại diện quản lý phần vốn góp của cổ đông trực tiếp tham dự Đại hội phải xuất trình:
    - Bản sao chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy phép thành lập và hoạt động/Quyết định thành lập; và
    - Bản gốc CMND/Thẻ Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật/người đại diện quản lý phần vốn góp còn thời hạn sử dụng; và
    - Bản sao Văn bản cử người đại diện quản lý phần vốn góp của cổ đông (trong trường hợp người đại diện quản lý phần vốn góp của cổ đông tham dự Đại hội).
  - Trường hợp người đại diện theo pháp luật/người đại diện theo ủy quyền (người đại diện quản lý phần vốn góp) của cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, người được ủy quyền này phải xuất trình:
    - Bản sao chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Giấy phép thành lập và hoạt động/Quyết định thành lập; và
    - Bản gốc CMND/Thẻ Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu của người được ủy quyền tham dự đại hội còn thời hạn sử dụng; và
    - Bản sao Văn bản cử người đại diện quản lý phần vốn góp của cổ đông (trong trường hợp người đại diện quản lý phần vốn góp của cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội); và
    - Bản gốc Giấy ủy quyền tham dự Đại hội hợp lệ.
- b) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu theo quy định của pháp luật và quy định của PGBank ban hành trong từng thời kỳ; không sao chép, cung cấp thông tin cho những người không tham dự Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tọa cho phép.
- c) Tuân thủ quy định của pháp luật, quy định tại Điều lệ và Quy chế này.
- d) Tuân thủ sự điều hành của Đoàn Chủ tọa Đại hội, Ban tổ chức Đại hội.
- e) Không được có các hành động cản trở, gây rối hoặc gây mất trật tự Đại hội.

## **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Tổ kiểm tra tư cách cổ đông**

Tổ kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị PGBank quyết định trước ngày khai mạc Đại hội để thực hiện các nhiệm vụ sau:

- 7.1. Kiểm tra việc xuất trình giấy tờ xác minh tư cách cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội theo quy định tại Điểm a Khoản 6.3 Điều 6 Quy chế này.
- 7.2. Kiểm tra tỷ lệ cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội.
- 7.3. Phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu thành viên độc lập HĐQT, Phiếu bầu thành viên BKS, tài liệu họp và tài liệu khác (nếu có) cho các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền

của cổ đông tham dự Đại hội.

7.4. Báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

#### **Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Tổ kiểm phiếu**

Tổ kiểm phiếu do Đại hội bầu theo đề nghị của Chủ tọa. Tổ kiểm phiếu có các quyền hạn và trách nhiệm sau:

- 8.1. Hướng dẫn cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông cách sử dụng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu thành viên độc lập HĐQT, Phiếu bầu thành viên BKS.
- 8.2. Kiểm đếm Thẻ biểu quyết, thu Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu thành viên độc lập HĐQT, Phiếu bầu thành viên BKS sau khi kết thúc biểu quyết, kết thúc bầu theo chương trình Đại hội và tiến hành kiểm phiếu.
- 8.3. Lập Biên bản kiểm phiếu và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.
- 8.4. Báo cáo Đoàn chủ tọa những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc có đơn thư khiếu nại về kết quả kiểm phiếu để Đoàn chủ tọa xem xét, quyết định.
- 8.5. Chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

#### **Điều 9. Quyền và trách nhiệm của Chủ tọa, Đoàn Chủ tọa**

Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa Đại hội. Chủ tọa đề cử các thành viên vào Đoàn chủ tọa. Đoàn chủ tọa do Đại hội biểu quyết thông qua và có chức năng điều hành Đại hội. Chủ tọa, Đoàn chủ tọa có các quyền và trách nhiệm sau:

- 9.1. Tiến hành các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành Đại hội một cách có trật tự, theo đúng chương trình nghị sự, Quy chế đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
- 9.2. Giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.
- 9.3. Đề xuất Đại hội thay đổi chương trình họp; Được quyền hoãn/tạm dừng Đại hội; Thay đổi địa điểm họp phù hợp với quy định tại Điều lệ PGBank và các quy định của pháp luật có liên quan.
- 9.4. Quyết định các biện pháp an ninh cần thiết để duy trì trật tự, an ninh, đảm bảo an toàn Đại hội và các nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ PGBank và các quy định pháp luật có liên quan.

#### **Điều 10. Quyền và trách nhiệm của Tổ thư ký**

Tổ thư ký, Tổ trưởng Tổ thư ký do Chủ tọa cử, có các quyền và trách nhiệm sau:

- 10.1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến chương trình Đại hội và tất cả các vấn đề đã được cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết tại Đại hội.
- 10.2. Ghi chép Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.
- 10.3. Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về những vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.
- 10.4. Tiếp nhận ý kiến của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông gửi Đoàn chủ tọa, tổng hợp ý kiến thảo luận tại Đại hội.
- 10.5. Tổ trưởng Tổ thư ký đại diện Tổ thư ký ký Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.
- 10.6. Thực hiện các công việc khác theo phân công của Đoàn chủ tọa.

#### **Điều 11. Điều kiện tiến hành Đại hội**

- 11.1. Cuộc họp Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.
- 11.2. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 được tổ chức lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 11.1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày dự kiến họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
- 11.3. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 11.2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự kiến họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp.

## **Điều 12. Cách thức tiến hành Đại hội**

- 12.1. *Biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết*: Phương thức này được dùng để thông qua các nội dung gồm: Danh sách thành viên Đoàn chủ tọa; Tổ kiểm phiếu; Chương trình Đại hội; Quy chế Đại hội; Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông; Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các nội dung khác theo Chương trình họp mà không thuộc nội dung biểu quyết được ghi tại Phiếu biểu quyết (nếu có).
- 12.2. *Biểu quyết bằng cách điền vào Phiếu biểu quyết*: Phương thức này được dùng để thông qua các Tờ trình tại Đại hội đã được xác định và ghi rõ trong Phiếu biểu quyết gửi cho mỗi cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự.
- 12.3. *Biểu quyết bằng cách điền vào Phiếu bầu thành viên độc lập HĐQT, Phiếu bầu thành viên BKS*: Phương thức này được dùng để thông qua việc bầu cử thành viên độc lập HĐQT, thành viên BKS theo danh sách ứng viên đã được xác định và ghi rõ trong Phiếu bầu thành viên độc lập HĐQT, Phiếu bầu thành viên BKS gửi cho mỗi cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự.
- 12.4. Nguyên tắc, cách thức biểu quyết bằng thẻ biểu quyết, bỏ phiếu, cách thức bầu được quy định cụ thể tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quy chế này.

## **Điều 13. Thông qua Quyết định của Đại hội**

- 13.1. Trừ các trường hợp tại Khoản 13.2 và Khoản 13.3 Điều này, quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.
- 13.2. Đối với quyết định về nội dung: Thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ; thông qua phương án chào bán cổ phần, bao gồm loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ chào bán; Các nội dung tại Điểm q, điểm s Khoản 1 Điều 33 Điều lệ PGBank thì quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.
- 13.3. Đối với việc bầu thành viên độc lập HĐQT, thành viên BKS: Người trúng cử được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng Thành viên độc lập HĐQT, BKS cần bầu. Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho Thành viên cuối cùng của HĐQT/BKS thì Đại hội

sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau đó.

#### **Điều 14. Biên bản họp**

Tất cả những vấn đề, nội dung tại Đại hội phải được Tổ thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và phải được thông qua trước khi bế mạc Đại hội. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông là cơ sở để ban hành (các) Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được lưu giữ tại PGBank.

#### **Điều 15. Hiệu lực thi hành**

- 15.1. Quy chế này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại Đại hội.
- 15.2. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông và những người có liên quan có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CHỦ TỌA**



# PHỤ LỤC I

## THẺ LỆ BẦU CỬ, BIỂU QUYẾT

*(Ban hành kèm theo Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 của PGBank)*

### **I. Phạm vi áp dụng:**

Phụ lục này được sử dụng cho việc biểu quyết thông qua các Tờ trình, các nội dung xin ý kiến và sử dụng cho việc bầu cử thành viên độc lập HĐQT, thành viên BKS tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 của PGBank.

### **II. Phương thức biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết**

1. Phương thức này được dùng để thông qua các nội dung gồm: Danh sách thành viên Đoàn chủ tọa; Tổ kiểm phiếu; Chương trình Đại hội; Quy chế Đại hội; Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; Các nội dung khác theo Chương trình họp mà không thuộc nội dung biểu quyết được ghi tại Phiếu biểu quyết (nếu có). Các nội dung này được biểu quyết theo phương thức giơ Thẻ biểu quyết trực tiếp tại Đại hội và được thông qua theo quy định tại Điều 13 Quy chế này.
2. Việc biểu quyết tại Đại hội do Chủ tọa điều hành theo diễn biến Chương trình họp đã được Đại hội thông qua.
3. Các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tán thành giơ Thẻ biểu quyết trước, sau đó đến lượt người không tán thành, cuối cùng là người không có ý kiến giơ Thẻ biểu quyết theo đề nghị của Chủ tọa.
4. Trường hợp cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” của một vấn đề được xin ý kiến hoặc giơ Thẻ biểu quyết nhiều hơn một lần trong tổng số ba lần biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” của một vấn đề được xin ý kiến thì được xem như việc biểu quyết cho vấn đề đó là không hợp lệ.
5. Tổ kiểm phiếu sẽ trực tiếp kiểm đếm kết quả biểu quyết tại thời điểm cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết và Chủ tọa công bố ngay kết quả biểu quyết trước Đại hội đối với từng nội dung xin ý kiến Đại hội.

### **III. Phương thức biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết**

1. Phương thức này được dùng để thông qua các Tờ trình tại Đại hội.
2. Cách thức biểu quyết
  - 2.1. Việc biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết được thực hiện bằng hình thức bỏ phiếu kín.
  - 2.2. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông lựa chọn một trong ba phương án: “Tán thành”/ “Không tán thành”/ “Không có ý kiến” bằng cách đánh dấu (X) hoặc (✓) vào ô tương ứng. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải ký và ghi rõ họ tên của mình vào Phiếu biểu quyết trước khi gửi Phiếu biểu quyết về cho Tổ Kiểm phiếu. Trường hợp muốn sửa đổi phương án đã chọn thì phải khoanh tròn ô đã chọn đồng thời chọn lại phương án. Nếu muốn chọn lại phương án đã khoanh tròn thì bôi đen phương án đó, ký tên ngay bên cạnh những phương án đã chỉnh sửa.
  - 2.3. Sau khi Đoàn Chủ tọa trình bày xong tất cả các nội dung cần biểu quyết tại Đại hội theo Chương

trình họp đã được thông qua, Đại hội tiến hành biểu quyết, sau đó gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Tổ Kiểm phiếu.

### **3. Phiếu biểu quyết/nội dung biểu quyết**

3.1. Phiếu biểu quyết là phiếu in sẵn, do Ban tổ chức phát hành. Trên phiếu có ghi rõ tên cổ đông, tên người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, số cổ phần mà cổ đông sở hữu/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông được ủy quyền đại diện, số phiếu biểu quyết tương ứng, được phát cho cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông đăng ký kiểm tra tư cách cổ đông và đáp ứng đủ điều kiện tham dự Đại hội, được sử dụng để biểu quyết tại Đại hội.

3.2. Những phiếu sau được coi là không hợp lệ:

- Phiếu không phải Phiếu biểu quyết do Ban tổ chức phát ra.
- Phiếu bị rách rời, có tẩy xóa, sửa chữa các nội dung đã in sẵn trên phiếu không đúng theo quy định tại Điểm 2.2 Khoản 2 Mục III nêu trên, phiếu có viết thêm nội dung, ký tự.
- Phiếu biểu quyết lựa chọn quá 1 trong 3 phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” hoặc Phiếu biểu quyết không đánh dấu (X) hoặc (✓) vào bất kỳ phương án nào trong ba phương án: “Tán thành”/ “Không tán thành”/ “Không có ý kiến”.
- Phiếu không có chữ ký và/hoặc không ghi rõ họ tên của người ký.
- Một nội dung biểu quyết được coi là không hợp lệ sẽ không ảnh hưởng tới hiệu lực của các nội dung biểu quyết khác được biểu quyết hợp lệ.
- Phiếu biểu quyết nộp cho Tổ Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu kín đã được niêm phong.

### **4. Kiểm phiếu**

- Việc kiểm phiếu phải được Tổ kiểm phiếu tiến hành tại phòng kiểm phiếu ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc. Tổ kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa bất kỳ thông tin, nội dung nào trên Phiếu biểu quyết.
- Các Phiếu biểu quyết không hợp lệ không được tính vào kết quả kiểm phiếu.

### **5. Công bố kết quả kiểm phiếu**

- 5.1. Tổ kiểm phiếu lập biên bản kiểm phiếu, Tổ trưởng đọc báo cáo kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.
- 5.2. Biên bản kiểm phiếu phải được giao cho Tổ thư ký và lưu giữ cùng các văn kiện của Đại hội theo quy định của PGBank.

## **IV. Phương thức bầu thành viên độc lập HĐQT, thành viên BKS bằng Phiếu bầu**

1. Phiếu bầu thành viên độc lập HĐQT, Phiếu bầu thành viên BKS là phiếu in sẵn, do Ban tổ chức Đại hội phát ra cho mỗi cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông.
2. Trên Phiếu bầu có ghi rõ tên cổ đông, tên người đại diện được ủy quyền của cổ đông, số cổ phần mà cổ đông sở hữu/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông được ủy quyền đại diện, tổng số phiếu bầu tương ứng, được phát cho cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông đăng ký dự họp và đáp ứng đủ điều kiện tham

dự Đại hội, được sử dụng để bầu cử thành viên độc lập HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2025-2030 tại Đại hội.

Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông được tính bằng: Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm số cổ phần sở hữu hoặc nhận ủy quyền đại diện) nhân với số lượng thành viên độc lập HĐQT, thành viên BKS cần bầu.

3. Việc bầu thành viên độc lập HĐQT, thành viên BKS được thực hiện theo phương thức dồn phiếu (theo quy định tại Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020 và điểm d Khoản 6 Điều 40 Điều lệ PGBank). Cổ đông bầu ứng viên nào thì điền cụ thể số phiếu bầu cho ứng viên đó và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu cho một ứng viên hoặc chia một phần phiếu bầu của mình cho ứng viên đó.
  4. Phiếu bầu thành viên độc lập HĐQT, thành viên BKS được coi là không hợp lệ trong các trường hợp sau đây:
    - Phiếu bầu không do Ban tổ chức Đại hội phát ra.
    - Phiếu không có chữ ký và/hoặc không ghi rõ họ tên của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông.
    - Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông được ghi trên Phiếu bầu.
    - Phiếu bị tẩy xóa, sửa chữa các nội dung đã in sẵn trên phiếu, phiếu có viết thêm nội dung, ký tự gây sai lệch thông tin hoặc có ghi thêm tên/thông tin ứng cử viên không có trong danh sách ứng cử viên, bị rách nát, hư hỏng.
    - Phiếu nộp cho Tổ Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu kín đã được niêm phong.
  5. Nguyên tắc trúng cử
- Nguyên tắc trúng cử theo quy định tại quy định tại Khoản 13.3 Điều 13 Quy chế này.

Số: 08/2025/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 07 năm 2025

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**(V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển)**

**Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển,**

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 và các văn bản sửa đổi, bổ sung cùng các văn bản hướng dẫn thi hành (“Luật Các TCTD”);
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, được sửa đổi, bổ sung và các văn bản hướng dẫn thi hành (“Luật Doanh nghiệp”);
- Căn cứ Nghị định số 135/2025/NĐ-CP ngày 12/06/2025 của Chính phủ về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng có vốn nhà nước (“Nghị định số 135/2025/NĐ-CP”);
- Căn cứ Quyết định số 2523/QĐ-NHNN ngày 27/06/2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc sửa đổi nội dung vốn điều lệ tại Giấy phép thành lập và hoạt động của Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát triển (“Quyết định chấp thuận thay đổi vốn điều lệ”);
- Căn cứ Quyết định số 1314/QĐ-QLGS5 ngày 16/6/2025 của Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc sửa đổi nội dung địa điểm đặt trụ sở chính tại Giấy phép thành lập và hoạt động của Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát triển (“Quyết định của NHNN về chấp thuận thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính”);
- Căn cứ tình hình thực tế của Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển,

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ hiện hành của PGBank tại Đại hội đồng Cổ đông bất thường năm 2025, cụ thể như sau:

**I. Lý do đề xuất**

Điều lệ Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát triển (“PGBank”) năm 2024 là cơ sở pháp lý quan trọng cho tổ chức và hoạt động của PGBank trong thời gian vừa qua. Điều lệ PGBank 2024 về cơ bản đã được xây dựng bám sát các quy định của pháp luật hiện hành tại thời điểm Đại hội đồng Cổ đông thông qua. Tuy nhiên, để phù hợp với thực tiễn hoạt động, Ban Pháp chế đã rà soát toàn bộ nội dung Điều lệ 2024, bổ sung nội dung đã được NHNN thông qua về thay đổi Vốn Điều lệ, thay đổi Trụ sở và một số nội dung thay đổi của Pháp luật có liên quan.

Xuất phát từ thực tế nêu trên, để bảo đảm việc tuân thủ các quy định của pháp luật, phù hợp với thực tiễn hoạt động, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ PGBank.

**II. Nội dung đề xuất**

1. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ PGBank được thực hiện như sau:



- a. Về hình thức, kết cấu của Điều lệ: Vẫn giữ nguyên như Điều lệ hiện hành (các nội dung của Điều lệ được sắp xếp thành các Chương, Mục, Điều, Khoản, Điểm).
- b. Về nội dung: Điều lệ giữ nguyên những nội dung đang phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế hoạt động của Ngân hàng, chỉ sửa đổi, bổ sung một số nội dung theo quy định mới của pháp luật, thực tế hoạt động và cập nhật địa chỉ trụ sở mới của PGBank theo Quyết định của NHNN về chấp thuận thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính, Quyết định chấp thuận thay đổi vốn điều lệ.

Chi tiết các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ được nêu cụ thể tại ***Bảng thuyết minh nội dung cơ bản sửa đổi, bổ sung Điều lệ*** trình kèm theo Tờ trình này.

- c. Cách thức thể hiện: Để thuận tiện trong việc theo dõi và áp dụng, Điều lệ sẽ được sửa đổi theo hướng hợp nhất những nội dung được sửa đổi, bổ sung và những nội dung không bị sửa đổi để thay thế cho Điều lệ năm 2024 của PGBank.

2. Nội dung trình Đại hội đồng cổ đông:

- a. Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung chi tiết tại Bảng thuyết minh kèm theo Tờ trình của Hội đồng Quản trị trình Đại Hội đồng cổ đông;
- b. Thông qua việc ban hành Điều lệ hợp nhất (đã được sửa đổi, bổ sung) để thay thế cho Điều lệ 2024, tạo sự thống nhất và thuận tiện trong quá trình áp dụng;
- c. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị được toàn quyền quyết định và tổ chức thực hiện các công việc cần thiết để hoàn tất việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ, bao gồm việc thực hiện các thủ tục đăng ký và thông báo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thông qua!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, VP.HĐQT, BPC.

**Cao Thị Thúy Nga**

## BẢNG THUYẾT MINH NỘI DUNG CƠ BẢN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

(Kèm theo Tờ trình số 08/2025/TTr-HĐQT ngày 22/7/2025 của Hội đồng Quản trị)

### Ghi chú:

- Phần chữ được in nghiêng tại cột “Nội dung Điều lệ hiện hành”: Là nội dung được sửa đổi, thay thế, xóa bỏ;
- Phần chữ in nghiêng, gạch chân tại cột “Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung”: Là nội dung bổ sung, sửa đổi, thay thế.

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi
1	<b>Điều 1. Định nghĩa</b>	<b>Điều 1. Định nghĩa</b>	
	m: “Cổ tức” là khoản <i>lợi nhuận ròng</i> được trả cho mỗi cổ phần bằng <i>tiền mặt</i> hoặc bằng tài sản khác.	m: “Cổ tức” là khoản <i>lợi nhuận sau thuế</i> được trả cho mỗi cổ phần bằng <i>tiền</i> hoặc bằng tài sản khác.	Sửa đổi để phù hợp với quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp năm 2025.
2	<b>Điều 2. Tên, địa điểm đặt trụ sở chính, người đại diện theo pháp luật, đơn vị trực thuộc, công ty con, công ty liên kết và thời hạn hoạt động của Ngân hàng</b>	<b>Điều 2. Tên, địa điểm đặt trụ sở chính, người đại diện theo pháp luật, đơn vị trực thuộc, công ty con, công ty liên kết và thời hạn hoạt động của Ngân hàng</b>	
	3. Trụ sở chính đặt tại: <i>Tầng 16, tầng 23 và tầng 24 Tòa nhà MIPEC, số 229 phố Tây Sơn, Phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.</i>  Điện thoại: (024) 62811298 Fax: (024) 62811299	3. Trụ sở chính đặt tại: <u>Tầng 4, tầng 5, tầng 6 Tòa nhà Thành Công, Ô đất P-D17 Khu đô thị Cầu Giấy, Phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.</u>  Điện thoại: (024) 62811298 Fax: (024) 62811299  Website: www.pgbank.com.vn	Thay đổi địa chỉ trụ sở chính đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận theo Quyết định số 1314/QĐ-QLGS5 ngày 16/6/2025 của Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát Tổ chức tín dụng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc sửa đổi nội dung địa điểm đặt trụ sở chính tại Giấy phép thành lập & hoạt động của PGBank và thay đổi theo địa giới hành chính

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi
	Website: www.pgbank.com.vn		kể từ ngày 01/7/2025. Thông tin về địa chỉ trụ sở theo địa giới hành chính mới sẽ có hiệu lực theo ngày Quyết định của Ngân hàng Nhà nước về việc sửa đổi nội dung địa điểm đặt trụ sở chính tại Giấy phép thành lập và hoạt động của Ngân hàng Thương mại cổ phần Thịnh Vượng và Phát triển.
3	<b>Điều 17. Vốn Điều lệ</b>  1. Tại thời điểm thông qua Điều lệ này, Vốn điều lệ của Ngân hàng là <i>4.200.000.000.000 đồng (Bốn nghìn hai trăm tỷ Việt Nam đồng) được chia thành 420.000.000 cổ phần</i> , mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 đồng. Vốn điều lệ được hạch toán bằng đồng Việt Nam (VND). Vốn điều lệ của Ngân hàng có thể được thay đổi trong từng thời kỳ theo quy định của pháp luật và của NHNN về thay đổi mức vốn điều lệ.	<b>Điều 17. Vốn Điều lệ</b>  1. Tại thời điểm thông qua Điều lệ này, Vốn điều lệ của Ngân hàng là <u>5.000.000.000.000 đồng (Năm nghìn tỷ Việt Nam đồng) được chia thành 500.000.000 cổ phần</u> , mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 đồng. Vốn điều lệ được hạch toán bằng đồng Việt Nam (VND). Vốn điều lệ của Ngân hàng có thể được thay đổi trong từng thời kỳ theo quy định của pháp luật và của NHNN về thay đổi mức vốn điều lệ.	Thay đổi vốn Điều lệ đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận theo Quyết định số 2523/QĐ-NHNN ngày 27/06/2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc sửa đổi nội dung vốn điều lệ tại Giấy phép thành lập và hoạt động của Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát triển.
4	2. Trong quá trình hoạt động, Ngân hàng phải đảm bảo duy trì giá trị thực của vốn điều lệ tối thiểu bằng mức vốn pháp định. Giá trị thực của vốn điều lệ được xác định bằng vốn điều lệ và thặng dư vốn cổ phần, cộng lợi nhuận lũy kế chưa phân phối, trừ lỗ lũy kế chưa xử lý được phản ánh trên sổ sách kế toán. <i>Khi có sự thay</i>	2. Trong quá trình hoạt động, Ngân hàng phải đảm bảo duy trì giá trị thực của vốn điều lệ tối thiểu bằng mức vốn pháp định. Giá trị thực của vốn điều lệ được xác định bằng vốn điều lệ và thặng dư vốn cổ phần, cộng lợi nhuận lũy kế chưa	Nội dung “ <i>Khi có sự thay đổi vốn điều lệ, Ngân hàng phải công bố công khai số vốn điều lệ mới</i> ” được quy định trên cơ sở Khoản 3 Điều 5 Nghị định 93/2017/NĐ-CP. Tuy nhiên theo Nghị định 135/2025/NĐ-CP thay

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi
	<i>đổi vốn điều lệ, Ngân hàng phải công bố công khai số vốn điều lệ mới.</i>	phân phối, trừ lỗ lũy kế chưa xử lý được phản ánh trên sổ sách kế toán.	thể nghị định 93/2017/NĐ-CP đã bỏ các nội dung này.
5	<p><b>Điều 34. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên hoặc bất thường. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. <i>Hội đồng Quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá sáu (06) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</i></p>	<p><b>Điều 34. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên hoặc bất thường. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</p>	<p>- Hiện tại hầu hết các Ngân hàng thương mại đều quy định nội dung họp Đại Hội cổ đông tại Điều lệ theo Khoản 2 Điều 139 Luật DN 2020: “<i>Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn 04 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác, Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính</i>”.</p> <p>- Về thực tế áp dụng: Hiện tại theo chỉ đạo của NHNN, tất cả các TCTD đều thực hiện họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong thời hạn 04 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính, tuân thủ quy định Khoản 1 Điều 67 Luật Các TCTD 2024: “<i>Đại hội đồng cổ đông họp thường niên trong thời hạn 04 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính</i>”.</p>



STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi
			=> Do vậy việc sửa đổi nội dung hợp Đại hội đồng cổ đông theo hướng lược bỏ: “ <i>Hội đồng Quản trị quyết định gia hạn hợp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá sáu (06) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính</i> ” là phù hợp với thực tế áp dụng và tuân thủ theo quy định của Luật các TCTD.
6	<b>Điều 35. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông</b>	<b>Điều 35. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông</b>	
	1. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên <i>sổ đăng ký cổ đông của Ngân hàng</i> . Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông. Ngân hàng phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.	1. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên <u>sổ đăng ký cổ đông, sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán của Ngân hàng</u> . Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông. Ngân hàng phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.	Sửa đổi để phù hợp quy định tại Khoản 21 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp năm 2025 (sửa đổi Khoản 1 Điều 141 Luật Doanh nghiệp năm 2020) và để phù hợp với quy định của Luật Chứng khoán năm 2019, đã được sửa đổi bổ sung về đăng ký chứng khoán.
7	<b>Điều 48. Miễn nhiệm, bãi nhiệm</b>		

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi
	đ. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế <i>thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát</i> , miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát ngoài trường hợp quy định tại khoản này;	đ. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát ngoài trường hợp quy định tại khoản này;	Sửa đổi diễn đạt ngắn gọn câu từ và không làm thay đổi ý nghĩa điều khoản.
8	<b>Điều 51. Quyền, nghĩa vụ của người quản lý, người điều hành Ngân hàng</b>		
	Quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.	Quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và <u>Điều lệ này</u> .	Bổ sung theo Khoản 11 Điều 48 Luật Các tổ chức tín dụng
9	<b>Điều 52. Cung cấp, công bố công khai thông tin <u>của Ban Kiểm soát, Người quản lý, Người điều hành của Ngân hàng</u></b>	<b>Điều 52. Cung cấp, công bố công khai thông tin</b>	Sửa đổi tên Điều 52 theo hướng lược bỏ cụm từ “ <i>của Ban Kiểm soát, Người quản lý, người điều hành của ngân hàng</i> ” nhằm phù hợp với tên gọi và nội dung của Điều 49 Luật Các TCTD và để khớp với nội dung của Điều 52 Điều lệ.  Tại Điều 52 Điều lệ đang quy định về cung cấp, công bố thông tin của <u>TV HĐQT, BKS, TGD, PTGD</u> hoặc chức danh tương đương, không quy định về cung cấp thông tin của Người điều hành nói chung, trong khi đó khái niệm người điều hành rộng hơn bao gồm: Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, <u>Kế toán</u>

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi
			trưởng, Giám đốc chi nhánh của Ngân hàng và các chức danh khác do Hội đồng Quản trị quyết định.
10	<b>Điều 59. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị</b>		
	<i>Bất kỳ thành viên Hội đồng Quản trị nào được hưởng lợi từ một hợp đồng, giao dịch được nêu tại Điểm r Khoản 1 Điều 33, Khoản 9 Điều 55 Điều lệ này sẽ được coi là có lợi ích đáng kể đối với hợp đồng, giao dịch đó.</i>	Không quy định	Nội dung này được quy định từ Điều lệ mẫu cũ (Điểm d Khoản 9 Điều 27 Điều lệ mẫu cũ ban hành kèm theo TT121/2022/TT-BTC), nay đã được thay bằng Điều lệ mẫu mới (ban hành kèm theo TT 160/2020/TT-BTC) và Điều lệ mẫu mới đã lược bỏ nội dung này.
11	<b>Điều 67. Thành phần và nhiệm kỳ</b>		
	7. Việc thay thế Trưởng Ban Kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát phải được thực hiện theo quy định của pháp luật trong từng thời kỳ và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát của PGBank ban hành trong từng thời kỳ.	7. Việc thay thế Trưởng Ban Kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát phải được thực hiện theo <u>Điều lệ này</u> , quy định của pháp luật trong từng thời kỳ và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát của PGBank ban hành trong từng thời kỳ.	Bổ sung nhằm liên kết với các điều khoản khác theo Điều lệ.
12	<b>Điều 84. Vốn và sử dụng vốn của Ngân hàng</b>		
	2. Ngân hàng được mua, đầu tư tài sản cố định phục vụ trực tiếp cho hoạt động của mình, <i>đảm</i>	2. Ngân hàng được mua, đầu tư tài sản cố định phục vụ trực tiếp cho hoạt động của mình, <u>đảm bảo tỷ lệ giá trị còn lại của tài sản cố định không</u>	Sửa đổi theo Điểm a, Khoản 3 Luật Các TCTD 2024.

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi
	<i>bảo giá trị còn lại của tài sản cố định theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng.</i>	<u>được vượt quá 50% vốn điều lệ và quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ ghi trên sổ sách kế toán của Ngân hàng.</u>	
13	<b>Điều 85. Các quỹ</b>  1. Hàng năm, Ngân hàng thực hiện trích từ lợi nhuận sau thuế để lập và duy trì các quỹ sau:  a. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ phải trích hàng năm theo tỷ lệ 10% lợi nhuận sau thuế. Mức tối đa của quỹ này không vượt quá mức vốn điều lệ của Ngân hàng.  b. <i>Quỹ dự phòng tài chính.</i>  c. Quỹ khác theo quy định của pháp luật.  2. Ngân hàng quản lý và sử dụng các quỹ theo quy định của pháp luật.	<b>Điều 85. Các quỹ</b>  1. Hàng năm, Ngân hàng thực hiện trích từ lợi nhuận sau thuế để lập và duy trì các quỹ sau:  a. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ phải trích hàng năm theo tỷ lệ 10% lợi nhuận sau thuế. Mức tối đa của quỹ này không vượt quá mức vốn điều lệ của Ngân hàng.  <u>b. Trích 10% vào quỹ dự phòng tài chính.</u>  c. Quỹ khác theo quy định của pháp luật.  2. Ngân hàng quản lý và sử dụng các quỹ theo quy định của pháp luật, <u>quy chế nội bộ của Ngân hàng.</u>	Sửa đổi để phù hợp với quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 26, Điểm b Khoản 4, Điểm d Khoản 5 và Khoản 7 Điều 27 Nghị định số 135/2025/NĐ-CP.
14	<b>Điều 86. Năm tài chính, hạch toán, kế toán</b>  1. Ngân hàng phải thực hiện hạch toán, kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các khoản thu, chi và thực hiện		
	1. Ngân hàng phải thực hiện hạch toán, kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các khoản thu, chi và thực hiện	1. Năm tài chính của Ngân hàng bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 <u>cùng năm Dương lịch.</u>	Thay đổi thứ tự Khoản 1,2 để phù hợp với tên của Điều.



STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi
	<p>các quy định về chế độ hóa đơn, chứng từ kế toán.</p> <p>2. Năm tài chính của Ngân hàng bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm dương lịch .</p>	<p>2. Ngân hàng phải thực hiện hạch toán, kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các khoản thu, chi và thực hiện các quy định về chế độ hóa đơn, chứng từ kế toán.</p>	<p>Bổ sung từ “cùng” tại Khoản 1 để hiểu đúng bản chất điều khoản.</p>
15	<b>Điều 92. Kiểm toán độc lập</b>		
	<p>3. <i>Một bản sao của Báo cáo kiểm toán phải được gửi đính kèm với mỗi bản báo cáo tài chính năm của Ngân hàng.</i></p>	<p>3. Báo cáo kiểm toán được đính kèm báo cáo tài chính năm của Ngân hàng.</p>	<p>Sửa lại cách diễn đạt theo đúng quy định tại Điều lệ mẫu.</p>
16	<b>Điều 94. Áp dụng kiểm soát đặc biệt, trách nhiệm của Ngân hàng khi được kiểm soát đặc biệt, các trường hợp được vay đặc biệt</b>		
	<p>2. Kể từ ngày Ngân hàng được đặt vào kiểm soát đặc biệt, cổ đông của Ngân hàng được kiểm soát đặc biệt phải báo cáo việc sử dụng cổ phần, <i>phần vốn góp</i>; không được chuyển nhượng cổ phần, <i>phần vốn góp</i>; không được sử dụng cổ phần, <i>phần vốn góp</i> để làm tài sản bảo đảm, trừ trường hợp thực hiện theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.</p>	<p>2. Kể từ ngày Ngân hàng được đặt vào kiểm soát đặc biệt, cổ đông của Ngân hàng được kiểm soát đặc biệt phải báo cáo việc sử dụng cổ phần, phần vốn góp; không được chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp; không được sử dụng cổ phần, phần vốn góp để làm tài sản bảo đảm, trừ trường hợp thực hiện theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.</p>	<p>Sửa đổi để phù hợp với loại hình công ty cổ phần.</p>

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi
17	Các điều khoản có footnote dẫn chiếu sang Nghị định số 93/2017/NĐ-CP ngày 07/08/2017 về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng có vốn nhà nước	Các điều khoản có footnote dẫn chiếu sang Nghị định 93/2017/NĐ-CP ngày 07/08/2017 về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng có vốn nhà nước, <u>đồng thời dẫn chiếu sang Nghị định số 135/2025/NĐ-CP (áp dụng từ ngày 01/08/2025).</u>	Để đảm bảo khi Nghị định số 135/2025/NĐ-CP có hiệu lực không phải sửa đổi lại dẫn chiếu tại Điều lệ thì tại lần sửa đổi này cần ghi nhận bổ sung việc dẫn chiếu sang Nghị định số 135/2025/NĐ-CP và ghi chú rõ là áp dụng từ 01/08/2025.

Số: 09/2025/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 07 năm 2025

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**(V/v: Điều chỉnh Phương án tăng vốn Điều lệ của PGBank)**

**Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông - Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển,**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2021 và văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển (“PGBank”/“Ngân hàng”);
- Căn cứ tình hình thực tế,

**1. Lý do**

Ngày 24/04/2025, Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”) đã thông qua Phương án tăng vốn điều lệ PGBank theo Nghị quyết số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ. Theo đó, Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm là 5.000.000.000.000 đồng, trong đó: (i) Tăng vốn điều lệ thêm 500.000.000.000 đồng thông qua phát hành trả cổ tức; và (ii) Tăng vốn điều lệ thêm 4.500.000.000.000 đồng thông qua chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.

Theo lộ trình Phương án tăng Vốn điều lệ PGBank tại Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐQT, PGBank thực hiện việc chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu sau khi hoàn thành phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức. Việc thực hiện các bước nêu trên sẽ không đảm bảo thời hạn hoàn thành việc tăng vốn theo nhu cầu thực tế của PGBank. Vì vậy, việc sửa đổi lộ trình thực hiện các phương án tăng vốn theo Nghị quyết số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ là cần thiết để đảm bảo tiến độ triển khai và sự thuận tiện trong quá trình thực hiện.

**2. Đề xuất**

Trên cơ sở các nội dung trình bày nêu trên, Hội đồng Quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông:

- 1.1. Thay thế Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025 đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên theo Nghị quyết số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ bằng Phương Án Tăng Vốn Điều Lệ đính kèm Tờ trình này (“Phương Án Tăng Vốn 2025”).
- 1.2. Phê duyệt sửa đổi, bổ sung Điều lệ PGBank về mức Vốn Điều lệ mới tương ứng sau khi thực hiện hoàn tất việc tăng vốn theo Phương Án Tăng Vốn 2025 theo quy định pháp luật đồng thời PGBank có quyết định của Ngân hàng Nhà nước về việc sửa đổi mức vốn điều lệ tại Giấy phép.
- 1.3. Thông qua việc đăng ký, lưu ký tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội đối với toàn bộ số cổ phiếu chào bán, phát hành thêm.
- 1.4. Ngoài các nội dung đã giao/ủy quyền cụ thể tại Phương Án Tăng Vốn 2025, Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT chủ động thực hiện các công việc cụ thể để triển khai Phương Án Tăng Vốn 2025 phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động của PGBank, quy định pháp luật và yêu cầu/hướng dẫn của Cơ quan có thẩm quyền, bao gồm các vấn đề sau:

- a) Quyết định việc sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh và giải trình toàn bộ vấn đề, nội dung của Phương Án Tăng Vốn 2025 (bao gồm các nội dung chưa được trình bày trong Phương án tăng vốn điều lệ (nếu có)) để thực hiện việc tăng vốn theo đúng quy định pháp luật, yêu cầu của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
  - b) Xem xét, quyết định thời điểm cụ thể thực hiện các phương án tăng vốn điều lệ, thời điểm chốt danh sách cổ đông, thời điểm phân phối cổ phiếu.
  - c) Điều chỉnh đối với kế hoạch sử dụng vốn thu được trên cơ sở hiệu quả, phù hợp với thực tế kinh doanh của PGBank và phù hợp theo quy định pháp luật.
  - d) Quyết định và thực hiện các thủ tục và ký hồ sơ, tài liệu để triển khai, thực hiện Phương án tăng vốn điều lệ bao gồm nhưng không giới hạn: (i) Hồ sơ, thủ tục xin chấp thuận Phương án tăng vốn điều lệ của PGBank theo quy định và các nội dung yêu cầu/ hướng dẫn của Cơ quan có thẩm quyền về việc này; (ii) Hồ sơ, thủ tục đăng ký, lưu ký, đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung; (iii) Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy phép, các thủ tục, hồ sơ, giấy tờ pháp lý khác có liên quan đến việc cập nhật mức Vốn điều lệ mới theo thực tế kết quả thực hiện của Phương án tăng vốn điều lệ của PGBank.
  - e) Quyết định việc sửa đổi các nội dung liên quan đến Vốn điều lệ và cổ phần trong Điều lệ của PGBank sau khi hoàn tất việc chào bán, phát hành và thực hiện thủ tục sửa đổi Giấy phép của PGBank. Người ký Điều lệ là Người đại diện theo pháp luật của PGBank.
  - f) Quyết định các phương án xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu do nhà đầu tư mua không hết khi phát hành cổ phiếu để chào bán cho cổ đông hiện hữu, quyết định việc ghi nhận số lượng cổ phần phát hành thực tế.
  - g) Điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trong trường hợp cần thiết để phù hợp với tình hình thực tế, chiến lược đầu tư và định hướng phát triển của PGBank và đảm bảo tuân thủ quy định tại Khoản 2 Điều 9 Nghị định 155/2020/NĐ-CP, và chỉ thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán, đợt phát hành với giá trị thay đổi nhỏ hơn 50% số vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán, phát hành khi được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và theo quy định tại Điều lệ. Khi thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán, đợt phát hành Hội đồng Quản trị sẽ báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất.
  - h) Quyết định nội dung khác (nếu có phát sinh) để hoàn tất việc tăng vốn điều lệ.
- 1.5. Trong quá trình thực hiện, trường hợp cần thiết, HĐQT được quyền giao/ủy quyền lại nội dung được giao/ủy quyền nêu trên phù hợp với quy định nội bộ của Ngân hàng và quy định của pháp luật.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, VP.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Cao Thị Thúy Nga**

## BẢNG THUYẾT MINH NỘI DUNG CƠ BẢN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ 2025

(Kèm theo Tờ trình số 09/2025/TTr-HĐQT ngày 22/7/2025 của Hội đồng quản trị)

STT	Nội dung Phương án tăng vốn điều lệ đính kèm Nghị quyết số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ	Nội dung sửa đổi	Lý do sửa đổi
1	<b>IV. MỨC TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ</b>  <b>1. Mức tăng Vốn điều lệ</b> 1.1. Thông tin vốn điều lệ thời điểm hiện tại: - Vốn điều lệ tại thời điểm hiện tại: 4.200.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn nghìn hai trăm tỷ đồng). - Số lượng cổ phiếu phổ thông đã phát hành: 420.000.000 (Bốn trăm hai mươi triệu) cổ phiếu. - Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành: 420.000.000 (Bốn trăm hai mươi triệu) cổ phiếu.	<b>IV. MỨC TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ</b>  <b>1. Mức tăng Vốn điều lệ</b> 1.1. Thông tin vốn điều lệ thời điểm hiện tại: - Vốn điều lệ tại thời điểm hiện tại: 5.000.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm nghìn tỷ đồng). - Số lượng cổ phiếu phổ thông đã phát hành: 500.000.000 (Năm trăm triệu) cổ phiếu. - Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành: 500.000.000 (Năm trăm triệu) cổ phiếu.	Sửa đổi để phù hợp với vốn điều lệ tại thời điểm hiện tại.
2	<b>3.2. Phương án tăng vốn điều lệ thông qua chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu</b>  Tỷ lệ chào bán: 9:11 (số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán/số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm chào bán sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức tại Phương án này).	<b>3.2. Phương án tăng vốn điều lệ thông qua chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu</b>  Tỷ lệ chào bán: 9:10 (số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán/số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm chào bán).  Tỷ lệ thực hiện quyền: 10:9, theo đó, tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở	Sửa đổi để phù hợp với lộ trình tăng vốn tại Mục VIII. Lộ trình tăng vốn Điều lệ của phương án, đảm bảo thực hiện việc chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu Chào bán cho cổ đông hiện hữu được thực hiện đồng thời với thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu

STT	Nội dung Phương án tăng vốn điều lệ đính kèm Nghị quyết số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ	Nội dung sửa đổi	Lý do sửa đổi																
	Tỷ lệ thực hiện quyền :11:9, theo đó, tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua cổ phiếu chào bán thêm. Cứ 11 quyền mua sẽ được mua 9 cổ phiếu mới.	hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua cổ phiếu chào bán thêm. Cứ 10 quyền mua sẽ được mua 9 cổ phiếu mới.																	
3	<p><b>V. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN</b></p> <p>Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ là 5.000.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm nghìn tỷ đồng).Việc sử dụng vốn được phân bổ theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống dưới và dự kiến được sử dụng như sau:</p> <p style="text-align: right;">Đơn vị tính: đồng</p> <table><tr><th>STT</th><th>Khoản mục</th><th>Số tiền sử dụng dự kiến</th><th>Thời gian sử dụng dự kiến</th></tr><tr><td>1</td><td>Cho vay nhằm đáp</td><td>5.000.000.000.000</td><td>2026-2028</td></tr></table>	STT	Khoản mục	Số tiền sử dụng dự kiến	Thời gian sử dụng dự kiến	1	Cho vay nhằm đáp	5.000.000.000.000	2026-2028	<p><b>V. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN</b></p> <p>Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ là 5.000.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm nghìn tỷ đồng). Việc sử dụng vốn được thực hiện như sau:</p> <p style="text-align: right;">Đơn vị tính: đồng</p> <table><tr><th>STT</th><th>Khoản mục</th><th>Số tiền sử dụng dự kiến</th><th>Thời gian sử dụng dự kiến</th></tr><tr><td>1</td><td>Cho vay nhằm đáp ứng nhu cầu vốn của khách hàng</td><td>5.000.000.000.000</td><td>2025-2028</td></tr></table>	STT	Khoản mục	Số tiền sử dụng dự kiến	Thời gian sử dụng dự kiến	1	Cho vay nhằm đáp ứng nhu cầu vốn của khách hàng	5.000.000.000.000	2025-2028	Sửa đổi để rút ngắn thời gian thực hiện hồ sơ tăng vốn, đảm bảo tiến độ đề ra.
STT	Khoản mục	Số tiền sử dụng dự kiến	Thời gian sử dụng dự kiến																
1	Cho vay nhằm đáp	5.000.000.000.000	2026-2028																
STT	Khoản mục	Số tiền sử dụng dự kiến	Thời gian sử dụng dự kiến																
1	Cho vay nhằm đáp ứng nhu cầu vốn của khách hàng	5.000.000.000.000	2025-2028																



STT	Nội dung Phương án tăng vốn điều lệ đính kèm Nghị quyết số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ				Nội dung sửa đổi	Lý do sửa đổi
		ứng nhu cầu vốn của khách hàng				
	1.1	Cho vay ngắn hạn	2.000.000.000.000	2026- 2028		
	1.2	Cho vay dài hạn	3.000.000.000.000	2026- 2028		
4	<b>VIII. LỘ TRÌNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ</b> 1.2. Việc chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu Chào bán cho cổ đông hiện hữu được thực hiện sau khi đã kết thúc đợt Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.				<b>VIII. LỘ TRÌNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ</b> 1.2. Việc chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu Chào bán cho cổ đông hiện hữu được thực hiện đồng thời với thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu;	Sửa đổi để rút ngắn thời gian thực hiện hồ sơ tăng vốn, đảm bảo tiến độ đề ra.

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 22 tháng 07 năm 2025

## PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ PGBANK

(Đình kèm Tờ trình số 09/2025/TTr-HĐQT ngày 22/7/2025 của HĐQT Ngân hàng TMCP  
Thịnh vượng và Phát triển)

### I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

- Tên tổ chức phát hành: **Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển**
- Tên tiếng Anh: Prosperity anh Growth Commercial Joint Stock Bank
- Tên viết tắt: PGBank
- Giấy phép thành lập và hoạt động ngân hàng thương mại cổ phần số 42/GP-NHNN ngày 16/06/2021 của Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển và các văn bản sửa đổi, bổ sung thay thế trong từng thời kỳ.
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 4, 5, 6 Tòa Thành Công, Ô đất P-D17, Khu đô thị Cầu Giấy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: (84.24) 6281 1298
- Website: <https://www.pgbank.com.vn/>

### II. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và văn bản sửa đổi, bổ sung (“Luật Các TCTD năm 2024”);
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung (“Luật Doanh nghiệp năm 2020”);
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2029, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật kế toán, Luật kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật quản lý, sử dụng tài sản công, luật quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính ban hành ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm

an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

- Thông tư số 50/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan;
- Điều lệ PGBank.

### **III. SỰ CẦN THIẾT PHẢI TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ**

Việc tăng Vốn điều lệ của PGBank là cần thiết và có ý nghĩa quan trọng nhằm nâng cao năng lực tài chính, năng lực hoạt động và khả năng cạnh tranh của PGBank trong quá trình hội nhập kinh tế và đáp ứng các yêu cầu của cơ quan Nhà nước, cụ thể:

1. Đáp ứng yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước về nâng cao năng lực tài chính của các Ngân hàng thương mại cổ phần, tạo nền tảng để phát triển mạng lưới, mở rộng thị trường và quy mô kinh doanh, đa dạng hóa loại hình dịch vụ, sản phẩm của ngân hàng;
2. Nâng cao năng lực tài chính để đầu tư, nâng cao hệ thống hạ tầng, xây dựng trụ sở, hiện đại hóa hệ thống công nghệ thông tin phục vụ hoạt động kinh doanh, công tác quản trị ngân hàng và cung ứng các sản phẩm dịch vụ ngân hàng mới;
3. Đảm bảo tuân thủ, đáp ứng tốt các chỉ tiêu đảm bảo an toàn, nâng cao khả năng quản trị rủi ro trong hoạt động của Ngân hàng;
4. Bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh.

### **IV. KẾ HOẠCH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ**

#### **1. Mức tăng Vốn điều lệ**

##### **1.1. Thông tin vốn điều lệ thời điểm hiện tại:**

- Vốn điều lệ tại thời điểm hiện tại: **5.000.000.000.000** đồng (*Bằng chữ: Năm nghìn tỷ đồng*).
- Số lượng cổ phiếu phổ thông đã phát hành: **500.000.000** (*Năm trăm triệu*) cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành: **500.000.000** (*Năm trăm triệu*) cổ phiếu.

##### **1.2. Thông tin vốn điều lệ dự kiến tăng thêm trong năm 2025:**

- Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm tối đa: **5.000.000.000.000** đồng (*Bằng chữ: Năm nghìn tỷ đồng*).
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: **500.000.000** (*Năm trăm triệu*) cổ phiếu.

##### **1.3. Thông tin vốn điều lệ dự kiến sau khi hoàn thành tăng vốn năm 2025:**

- Vốn điều lệ dự kiến sau khi hoàn thành tăng Vốn: **10.000.000.000.000** đồng (*Bằng chữ: Mười nghìn tỷ đồng*).
- Số lượng cổ phiếu phổ thông lưu hành dự kiến sau khi hoàn thành tăng Vốn:

**1.000.000.000 (Một tỷ)** cổ phiếu.

- Tổng giá trị mệnh giá cổ phiếu dự kiến sau khi hoàn thành tăng Vốn: **10.000.000.000.000** đồng (*Bằng chữ: Mười nghìn tỷ đồng*).

## **2. Hình thức tăng vốn**

- Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức;
- Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.

## **3. Phương án phát hành chi tiết để tăng vốn điều lệ (“Phương án phát hành”)**

### **3.1. Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức**

Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu (*Mười nghìn đồng một cổ phiếu*)

Số lượng cổ phiếu : Tối đa 50.000.000 (*Năm mươi triệu*) cổ phiếu

phát hành

Tổng giá trị cổ 500.000.000.000 đồng (*Năm trăm tỷ đồng*)

phiếu dự kiến phát

hành (theo mệnh

giá)

Đối tượng phát : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông của PGBank tại  
hành ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông được nhận cổ phiếu  
 (“Danh sách”).

Thời điểm chốt Danh sách được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho  
HĐQT quyết định.

Phương thức phát : Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo phương thức thực hiện quyền.  
hành

Tỷ lệ phát hành dự : 10% (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang  
kiến lưu hành tại thời điểm phát hành sau khi hoàn tất đợt tăng vốn điều lệ  
năm 2024).

Tỷ lệ thực hiện : 10:1, theo đó, tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ  
quyền dự kiến đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền nhận và cứ 10  
quyền nhận sẽ được nhận 01 cổ phiếu mới phát hành thêm theo  
nguyên tắc làm tròn xuống tính đến hàng đơn vị.

Nguồn phát hành : Lợi nhuận chưa phân phối căn cứ trên báo cáo tài chính năm 2024 đã  
được kiểm toán của PGBank sau khi hoàn tất các nghĩa vụ thuế và  
trích lập các quỹ theo quy định. Trong đó:

Đơn vị tính: VND

TT	Khoản mục	Số liệu tại ngày 31/12/2024 theo BCTC kiểm toán độc lập	Số tiền được sử dụng để tăng vốn điều lệ
1	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế	645.793.957.806	500.000.000.000
2	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	41.595.988.682	-
3	Quỹ đầu tư phát triển	650.000.000	-
4	Quỹ dự phòng tài chính	278.010.129.688	-
5	Thặng dư cổ phần	-	-
6	Số tiền được sử dụng để tăng vốn điều lệ từ lợi nhuận giữ lại chưa phân phối lũy kế	-	500.000.000.000

Hạn chế chuyển : Cổ phiếu mà cổ đông sở hữu sau khi thực hiện quyền mua sẽ không  
nhượng bị hạn chế chuyển nhượng.

Thời gian dự kiến : Trong năm 2025, 2026.

thực hiện phát hành và dự kiến hoàn tất đợt phát hành : Thời điểm phát hành cụ thể được Hội đồng quản trị quyết định phù  
hợp với chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (“SBV”) và  
Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”)

Thời gian phân phối cổ phiếu : Sau khi có được chấp thuận của UBCKNN và trong thời hạn phân  
phối theo quy định của pháp luật.

Mục đích phát hành : Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.

Nguyên tắc làm tròn xuống, xử lý cổ phiếu lẻ : Số lượng cổ phiếu phát hành theo tỷ lệ phân phối quyền đối với từng  
cổ đông được tính theo số nguyên, phần thập phân sẽ không được làm  
tròn thành 01 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ thập phân phát sinh do làm tròn  
xuống (nếu có) sẽ được hủy bỏ.

Đăng ký, lưu ký bổ : Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký, lưu ký bổ sung tại Tổng  
sung và Đăng ký Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký  
giao dịch bổ sung giao dịch bổ sung trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) theo  
quy định của pháp luật ngay sau khi kết thúc đợt phát hành.

### **3.2. Phương án tăng vốn điều lệ thông qua chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu**

Loại cổ phiếu	: Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá cổ phiếu	: 10.000 đồng/cổ phiếu ( <i>Mười nghìn đồng một cổ phiếu</i> )
Số lượng cổ phiếu phát hành quyền mua cổ phần	: Tối đa là 450.000.000 ( <i>Bốn trăm năm mươi triệu</i> ) cổ phiếu
Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến chào bán (theo mệnh giá)	4.500.000.000.000 đồng ( <i>Bốn nghìn năm trăm tỷ đồng</i> )
Giá chào bán	: 10.000 đồng/ cổ phiếu.
Đối tượng chào bán	: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu (“Danh sách”). Thời điểm chốt Danh sách được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định.
Phương thức chào bán	: Phát hành quyền mua cổ phần cho các cổ đông hiện hữu thuộc Đối tượng chào bán.
Tỷ lệ chào bán	: <b>9:10</b> (số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán/số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm chào bán).
Tỷ lệ thực hiện quyền	: <b>10:9</b> , theo đó, tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua cổ phiếu chào bán thêm. Cứ 10 quyền mua sẽ được mua 9 cổ phiếu mới.
Thời gian dự kiến thực hiện phát hành và dự kiến hoàn tất đợt phát hành	: Dự kiến trong năm 2025, 2026. Thời điểm phát hành cụ thể được Hội đồng quản trị quyết định phù hợp với chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (“SBV”) và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”).
Thời gian phân phối cổ phiếu	: Sau khi có được chấp thuận của UBCKNN và trong thời hạn phân phối theo quy định của pháp luật.
Mục đích phát hành	: Cho vay nhằm đáp ứng nhu cầu vốn của khách hàng.
Chuyển nhượng quyền	: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách Người sở hữu chứng



mua

khoán được phân bổ quyền mua do VSDC cung cấp có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định (chậm nhất trong 05 (năm) ngày làm việc trước ngày hết hạn nộp tiền mua).

Quyền mua chỉ được chuyển nhượng 01 (một) lần duy nhất (*người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng cho người thứ ba*). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng. *Ví dụ: Vào ngày chốt Danh sách, Cổ đông A sở hữu 200 cổ phần, sẽ được hưởng 200 quyền mua. Cổ đông A có thể chuyển nhượng 100 quyền mua cho nhà đầu tư B và chuyển nhượng 100 quyền mua cho nhà đầu tư C. Nhà đầu tư B và C không được chuyển nhượng tiếp quyền mua cho người thứ ba.*

Nguyên tắc làm tròn xuống, xử lý cổ phiếu lẻ

: Đối với cổ phiếu lẻ (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền, để đảm bảo không vượt quá số lượng chào bán, số lượng cổ phần chào bán thêm mà cổ đông sở hữu quyền được mua sẽ làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ thập phân (nếu có) sẽ được làm tròn xuống thành 0 cổ phần.

*Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, cổ đông A sở hữu 888 cổ phần, sẽ được hưởng 888 quyền mua. Khi đó, số cổ phần chào bán thêm mà cổ đông A được mua như sau:  $(888 \times 9) / 10 = 799,2$  cổ phần. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phần mà cổ đông A được quyền mua là 799 cổ phần.*

Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu

: Không áp dụng.

Phương án sử dụng vốn

: Nguồn vốn thu được từ phát hành cổ phiếu dự kiến sẽ được phân bổ sử dụng cho các hoạt động của Ngân hàng theo phương án sử dụng vốn tại Mục V Phương án này.

Phương án xử lý số cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu từ chối mua/ không đăng ký mua/ không nộp tiền mua/ đăng ký mua

: Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu (gồm số cổ phiếu phát sinh do làm tròn, số cổ phiếu còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua và số cổ phiếu còn dư chưa được phát hành do các nguyên nhân khác) sẽ được HĐQT chào bán cho nhà đầu tư khác (bao gồm các cổ đông hiện hữu khác) với giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu thực hiện quyền

nhưng không nộp tiền mua đúng hạn/ số cổ phiếu chưa phân phối hết

mua và bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật có liên quan, bao gồm nhưng không giới hạn quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Ngân hàng, hoặc chấm dứt đợt chào bán theo quyết định của HĐQT.

ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT quyết định việc chào bán, xây dựng tiêu chí và lựa chọn nhà đầu tư khác có nhu cầu mua số cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua, số cổ phiếu chưa phân phối hết.

Trường hợp hết thời hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (gồm cả thời gian gia hạn nếu có) mà cổ phiếu vẫn chưa được phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này được hủy và HĐQT quyết định kết thúc đợt chào bán.

Đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành

: Trong đợt phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng cổ phần dự kiến sau phát hành, bao gồm:

- (i) Pha loãng thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu;
- (ii) Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu;
- (iii) Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết;
- (iv) Pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm.

Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT căn cứ theo điều kiện thực tế tại thời điểm tổ chức thực hiện việc phát hành để đưa ra đánh giá cụ thể về mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành.

Hạn chế chuyển nhượng

: Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.

Cổ đông hiện hữu đang sở hữu cổ phiếu trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được phân bổ quyền mua. Số cổ phiếu mua thêm từ việc thực hiện quyền mua không bị hạn chế chuyển nhượng.

Trường hợp xử lý cổ phiếu lẻ, chào bán cổ phiếu chưa phân phối hết cho nhà đầu tư khác, thì số cổ phiếu này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định tại Khoản 2 Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.

Đăng ký, lưu ký bổ sung và Đăng ký giao

: Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký, lưu ký bổ sung tại Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng

dịch bổ sung

ký giao dịch bổ sung trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) theo quy định của pháp luật ngay sau khi kết thúc đợt phát hành.

Nghĩa vụ của Cổ đông/  
Người nhận chuyển  
nhượng quyền mua

- Cổ đông/Người nhận chuyển nhượng quyền mua phải thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của cổ đông theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng đang có hiệu lực thi hành và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn liên quan.
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của nguồn tiền mua cổ phiếu và chịu trách nhiệm cung cấp các hồ sơ, tài liệu có liên quan đến nguồn tiền mua cổ phiếu theo yêu cầu của PGBank, Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (nếu có yêu cầu).
- Không sử dụng nguồn vốn do các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cấp tín dụng để thanh toán tiền mua cổ phiếu tại PGBank.
- Không mua cổ phiếu của PGBank dưới tên của cá nhân, tổ chức khác dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được uỷ thác theo quy định pháp luật.
- Trường hợp nhận uỷ thác đầu tư cho cá nhân, tổ chức khác, Cổ đông/ Người nhận chuyển nhượng quyền mua phải cung cấp cho PGBank thông tin về chủ sở hữu thực sự của số cổ phiếu mà mình nhận uỷ thác đầu tư tại PGBank. PGBank có quyền đình chỉ tư cách và quyền của cổ đông trong trường hợp phát hiện Cổ đông/Người nhận chuyển nhượng không cung cấp thông tin xác thực về chủ sở hữu thực sự của cổ phiếu.
- Chịu trách nhiệm tuân thủ quy định của Luật Các tổ chức tín dụng đang có hiệu lực về giới hạn sở hữu cổ phần của cổ đông, cổ đông và người có liên quan, tuân thủ quy định về cổ đông lớn, và người có liên quan của cổ đông lớn.
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin theo đúng quy định pháp luật (nếu thuộc đối tượng công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC) và văn bản sửa đổi, bổ sung, chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin này.

**4. Danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với Vốn điều lệ thời điểm ngày 30/6/2025 và dự kiến sau khi tăng vốn**

Chi tiết tại Phụ lục I đính kèm Phương án này.

**5. Danh sách cổ đông và người có liên quan có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 15% trở lên so với Vốn điều lệ thời điểm ngày 30/6/2025 và dự kiến sau khi tăng vốn: Không.**

**6. Thông tin tổng số lượng cổ phần sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài trước và sau khi tăng vốn**

a) Tổng số lượng cổ phần sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài tại PGBank trước và sau khi tăng vốn:

- Theo danh sách cổ đông chốt ngày 30/6/2025 do VSDC cung cấp cho PGBank, tổng mức sở hữu cổ phần của Nhà đầu tư nước ngoài tại PGBank trước khi tăng vốn là: 170.851 cổ phần (tương đương tỷ lệ: 0,03%).
- Tổng số lượng cổ phần sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài tại PGBank dự kiến sau khi tăng vốn là 341.702 cổ phần (tương đương tỷ lệ: 0,05%).

b) Trường hợp xử lý cổ phiếu chưa phân phối hết theo phương án phân phối cổ phiếu cho nhà đầu tư khác (bao gồm các cổ đông hiện hữu), trong đó bao gồm cả nhà đầu tư nước ngoài (nếu có) thì PGBank cũng sẽ đảm bảo tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Ngân hàng.

c) PGBank cam kết luôn đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật về tỷ lệ sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài trước, trong và sau khi phát hành cổ phiếu theo các phương án nêu trên tại PGBank và chịu trách nhiệm nếu vi phạm cam kết này.

**7. Công bố thông tin**

PGBank thực hiện công bố thông tin theo quy định nội bộ của PGBank, quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền (nếu có).

**V. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN**

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ là 5.000.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Năm nghìn tỷ đồng*). Việc sử dụng vốn được thực hiện như sau:

*Đơn vị tính: đồng*

Khoản mục	Số tiền sử dụng dự kiến	Thời gian sử dụng dự kiến
Cho vay nhằm đáp ứng nhu cầu vốn của khách hàng	5.000.000.000.000	2025-2028

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị chủ động điều chỉnh, cân đối và phân bổ số tiền thu được từ đợt tăng vốn vào các mục đích một cách hợp lý, tùy thuộc vào tình hình thực tế đảm bảo hiệu quả và lợi ích cho Ngân hàng, cổ đông và phù hợp quy định

pháp luật, quy định tại Phương án này.

Trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích dự kiến, Ngân hàng có thể sử dụng vốn vay hợp pháp, đảm bảo tuân thủ các quy định về tỷ lệ an toàn vốn tiệm cận của Ngân hàng, quy định pháp luật có liên quan.

## VI. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH KINH DOANH SAU KHI TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

PGBank dự kiến một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2025 – 2028 sau khi hoàn thành tăng vốn điều lệ như sau:

*Đơn vị: Triệu đồng*

Chỉ tiêu	Dự kiến năm 2025	Dự kiến năm 2026	Dự kiến năm 2027	Dự kiến năm 2028
Tổng Tài sản	91.226	102.077	117.183	137.976
Tổng dư nợ tín dụng	48.653	56.924	68.309	84.020
Tổng Huy động	78.449	87.768	101.162	119.646
Tổng Thu nhập	2.657	3.262	3.992	4.989
Chi phí hoạt động & Dự phòng	1.656	1.956	2.364	2.821
Lợi nhuận trước thuế	1.001	1.306	1.628	2.168
Vốn điều lệ	10.000	10.000	10.000	10.000
Tỷ lệ nợ xấu	Dưới 2%			
Tỷ lệ an toàn vốn CAR	Đảm bảo các tuân thủ theo quy định của NHNN			

## VII. TÍNH KHẢ THI CỦA PHƯƠNG ÁN

### 1. Tính khả thi của việc tăng Vốn điều lệ

- Để nâng cao khả năng tài chính, năng lực cạnh tranh của PGBank và đảm bảo lợi ích cho các cổ đông, việc tăng vốn điều lệ là xu hướng tất yếu. Sau khi tăng vốn PGBank sẽ nâng cao được khả năng đầu tư, phát triển cơ sở hạ tầng, mở rộng mạng lưới, phát triển đồng bộ, hiện đại theo kịp với xu thế thời đại, như vậy lợi ích của các cổ đông sẽ được đảm bảo.
- Theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024, lợi nhuận chưa phân phối lũy kế, quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ được sử dụng để phát hành cổ phiếu tăng vốn đảm bảo đủ để thực hiện việc tăng vốn điều lệ thêm 500.000.000.000 (Năm trăm tỷ) đồng thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.
- Với sự phát triển của thị trường chứng khoán như hiện nay và uy tín của PGBank, việc tăng vốn điều lệ thêm 4.500.000.000.000 (Bốn nghìn năm trăm tỷ) đồng thông qua Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu với giá chào bán thấp hơn giá thị trường là hoàn toàn khả thi.

### 2. Về khả năng quản trị, năng lực quản lý, giám sát của PGBank đối với quy mô vốn

### **và quy mô hoạt động khi tăng Vốn điều lệ**

- Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát đều có uy tín, trình độ, kinh nghiệm quản trị ngân hàng và có nhiều tâm huyết, trách nhiệm đóng góp vào sự phát triển của Ngân hàng.
- Bên cạnh đó, Ban Tổng Giám đốc của Ngân hàng đều là các thành viên có trình độ, được đào tạo bài bản, tác phong làm việc chuyên nghiệp, có đạo đức và có tâm huyết cống hiến vì sự phát triển của Ngân hàng.
- Ngoài ra PGBank đã hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ bao gồm hệ thống các chính sách, quy chế, quy định, quy trình hướng dẫn cùng bộ phận chức năng và kiểm toán và kiểm soát rủi ro của Ngân hàng trong từng hoạt động nghiệp vụ. Hệ thống kiểm soát nội bộ của PGBank cơ bản đã đảm bảo đáp ứng quy định tại Thông tư số 13/2018/TT-NHNN cùng các văn bản sửa đổi, bổ sung và phù hợp với thực tiễn.
- Với cơ chế quản trị và điều hành thống nhất, phối hợp thường xuyên và hiệu quả giữa hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc trong điều hành hoạt động kinh doanh là yếu tố quan trọng giúp PGBank phát triển hiệu quả và vững chắc.

### **VIII. LỘ TRÌNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ**

Để đảm bảo việc thực hiện phân phối cổ phiếu diễn ra thuận lợi, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận/đồng ý/phê duyệt việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lộ trình dự kiến triển khai tăng vốn điều lệ năm 2025, thực hiện của các phương án phát hành và đảm bảo:

1. Việc nộp hồ sơ Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và hồ sơ Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu được diễn ra đồng thời;
2. Việc chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu Chào bán cho cổ đông hiện hữu được thực hiện đồng thời với thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu;
3. Thủ tục phát hành và thực hiện phân phối cổ phiếu diễn ra thuận lợi, đúng theo nội dung đăng ký với UBCKNN và quy định của pháp luật liên quan; quyết định các mốc thời gian cụ thể dựa trên tình hình triển khai tăng vốn thực tế và theo yêu cầu của UBCKNN.

### **IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Hội đồng Quản trị chịu trách nhiệm tiến hành các thủ tục để thực hiện phát hành cổ phiếu tăng Vốn điều lệ theo các nội dung ủy quyền nêu tại Phương án này, Tờ trình ĐHĐCĐ số 06/2025/TTr-HĐQT ngày 24/04/2025 về việc thông qua Phương án tăng Vốn Điều Lệ PGBank và Tờ trình ĐHĐCĐ số 02/2025/TTr-HĐQT ngày 22/07/2025 về việc thông qua sửa đổi, bổ sung Phương án tăng Vốn Điều Lệ PGBank.



**Phụ lục I:**

**Danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với Vốn điều lệ thời điểm ngày 30/6/2025 và dự kiến sau khi tăng vốn**

Stt	Tên cổ đông	Mã số doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Người đại diện theo pháp luật của tổ chức	Số Chứng minh nhân dân hoặc số định danh cá nhân, số hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Quốc tịch	Tại ngày 30/6/2025 <sup>1</sup>		Dự kiến sau khi tăng vốn	
							Tỷ lệ sở hữu cổ phần so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết (%)	Tỷ lệ sở hữu cổ phần so với vốn điều lệ (%)	Tỷ lệ sở hữu cổ phần so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết (%)	Tỷ lệ sở hữu cổ phần so với vốn điều lệ (%)
1	CTCP Quốc Tế Cường Phát	0106772542	Thôn Kình Nỗ, Xã Uy Nỗ, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Nguyễn Văn Mạnh	001081018229	Việt Nam	11,375%	11,375%	6,256%	6,256%

<sup>1</sup> Số liệu xác định theo Danh sách cổ đông tại thời điểm gần nhất của PGBank nhận được từ VSDC là ngày 31/03/2025.

2	CTCP Thương mại Vũ Anh Đức	080083 9877	Khu dân cư Lĩnh Đông, Phường Phạm Thái, Thị xã Kinh Môn, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Nguyễn Văn Đạt	030085002907	Việt Nam	11,225%	11,225%	6,172%	6,172%
3	Công ty TNHH Xuất nhập khẩu và Phát triển Thương mại Gia Linh	010494 8021	Số nhà 103, ngõ 79, đường Cầu Giấy, tổ 7, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Phạm Thị Phương	183600104	Việt Nam	11,003%	11,003%	6,052%	6,052%



Số: 10/2025/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 07 năm 2025

**DỰ THẢO**

## **TỜ TRÌNH**

**(V/v: Thông qua việc đầu tư góp vốn, mua cổ phần của tổ chức để tổ chức đó thành công ty con, công ty liên kết của PGBank)**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển,**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2021 và văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung (“Luật Các TCTD năm 2024”);
- Căn cứ Thông tư 25/2024/TT-NHNN quy định điều kiện, hồ sơ, trình tự và thủ tục chấp thuận việc góp vốn, mua cổ phần của tổ chức tín dụng;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển đã được ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/04/2024
- Căn cứ tình hình thực tế hoạt động tại Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát triển (“PGBank”),

Để thực hiện mục tiêu chiến lược 05 năm giai đoạn 2025 – 2030 của PGBank, thúc đẩy tăng trưởng, mở rộng hoạt động kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, Hội đồng Quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét, thông qua việc PGBank thực hiện đầu tư góp vốn, mua cổ phần. Cụ thể như sau:

### **1. Cơ sở đề xuất**

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 67 Luật Các TCTD năm 2024 về nhiệm vụ, quyền hạn của ĐHĐCĐ: Thông qua phương án góp vốn, mua, bán cổ phần, phần vốn góp của tổ chức tín dụng tại doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác mà giá trị góp vốn, giá mua dự kiến hoặc giá trị ghi sổ trong trường hợp bán cổ phần, phần vốn góp có giá trị từ 20% vốn điều lệ trở lên của tổ chức tín dụng ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất hoặc tỷ lệ khác thấp hơn theo quy định tại Điều lệ của tổ chức tín dụng.

### **2. Nội dung trình Đại hội đồng cổ đông**

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua việc PGBank thực hiện đầu tư góp vốn, mua cổ phần như sau:

- 2.1. Thống nhất về mặt chủ trương và thông qua việc PGBank thực hiện góp vốn, mua cổ phần để thành lập, mua lại công ty con, công ty liên kết ở trong nước hoạt động trong một/một số các lĩnh vực gồm: Bảo lãnh phát hành chứng khoán, môi giới chứng khoán; quản lý, phân phối chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán và mua, bán cổ phiếu; Bảo hiểm.
- 2.2. Thông tin về Công ty mục tiêu dự định góp vốn, mua cổ phần; Hình thức thực hiện và các nội dung triển khai như sau:

- a) Thông tin về Công ty mục tiêu mà PGBank dự định góp vốn, mua cổ phần (Sau đây gọi tắt là: Công ty Mục tiêu): Giao cho HĐQT quyết định lựa chọn Công ty Mục tiêu đảm bảo các điều kiện chính sau:
  - Công ty Mục tiêu là Công ty chứng khoán được cấp phép để thực hiện hoạt động kinh doanh chứng khoán theo quy định pháp luật chứng khoán *như bảo lãnh phát hành chứng khoán, môi giới chứng khoán*; hoặc
  - Công ty Mục tiêu là Công ty Quản lý quỹ được cấp phép để thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh quản lý quỹ theo quy định của pháp luật chứng khoán; hoặc
  - Công ty Mục tiêu là Công ty Bảo hiểm được cấp phép để thực hiện kinh doanh bảo hiểm theo quy định của Luật kinh doanh bảo hiểm;
  - Các Công ty Mục tiêu đáp ứng mức vốn điều lệ tối thiểu bằng mức vốn pháp định theo quy định của pháp luật;
  - Đáp ứng các điều kiện khác theo quy định của Pháp luật và quy định hiện hành của PGBank tại thời điểm góp vốn, mua cổ phần.
- b) Hình thức thực hiện: PGBank thực hiện góp vốn, mua cổ phần để thành lập, mua lại công ty con, công ty liên kết theo các quy định pháp luật.
- c) Nguồn tiền góp vốn/mua cổ phần: Từ vốn điều lệ và quỹ dự trữ của PGBank trên cơ sở phù hợp với quy định pháp luật.
- d) Tỷ lệ tham gia góp vốn/mua cổ phần: Toàn bộ hoặc một phần vốn điều lệ của Công ty Mục tiêu mà PGBank sẽ tham gia góp vốn, mua cổ phần tùy thuộc vào thỏa thuận với các bên liên quan và tối đa trong phạm vi pháp luật cho phép.
- e) Giá mua: HĐQT quyết định trên cơ sở phù hợp với quy định pháp luật.
- f) Giá trị giao dịch, giá trị góp vốn, mua cổ phần dự kiến: Có giá trị từ 20% vốn điều lệ trở lên của Ngân hàng ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất hoặc mức khác phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ PGBank đảm bảo Công ty Mục tiêu trở thành công ty con, công ty liên kết của PGBank.

2.3. Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền và giao cho HĐQT được toàn quyền quyết định, tổ chức thực hiện các công việc cụ thể để PGBank góp vốn, mua cổ phần để thành lập, mua lại công ty con, công ty liên kết như các nội dung nêu tại mục 2.1, 2.2 Tờ trình này, phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động của PGBank, quy định pháp luật và yêu cầu/hướng dẫn của Cơ quan có thẩm quyền, bao gồm nhưng không giới hạn các vấn đề sau:

- Quyết định, tổ chức thực hiện, tìm kiếm các Công ty Mục tiêu phù hợp hướng tới việc PGBank tham gia đầu tư góp vốn, mua cổ phần để thành lập, mua lại công ty con, công ty liên kết.
- Quyết định thời gian thực hiện, xây dựng và tổ chức thực hiện các phương án chi tiết và báo cáo lại Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp thường niên gần nhất.
- Thỏa thuận với các bên liên quan; làm việc, trao đổi, thống nhất với Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và giao HĐQT quyết định các vấn đề liên quan đến giao dịch, bao gồm nhưng không giới hạn việc lựa chọn Công ty Mục tiêu, mức/tỷ lệ tham gia của PGBank, giá và các điều kiện kèm theo, quyết định thực hiện việc chào mua công khai hoặc cách thức khác phù hợp với quy định pháp luật; quyết định cơ cấu tổ chức, hình thức pháp lý của Công ty Mục tiêu; các mô hình/cách thức hợp tác, liên kết, quyết định các nội dung giao dịch, các tài liệu do PGBank ký và/hoặc tham gia để thực hiện giao dịch cũng như tất cả các vấn đề khác

trong quá trình PGBank tham gia góp vốn, mua cổ phần để thành lập, mua lại công ty con, công ty liên kết;

- Quyết định/phê duyệt nội dung Đề án của PGBank về việc góp vốn, mua cổ phần (“Đề án”); Quyết định, sửa đổi, bổ sung, chỉnh sửa các phương án góp vốn, mua cổ phần, Đề án, vấn đề, giao dịch theo thống nhất với Cơ quan có thẩm quyền, bên bán, bên liên quan khác..;
- Quyết định và thực hiện các thủ tục hồ sơ, tài liệu để triển khai, thực hiện Phương án góp vốn, mua cổ phần bao gồm nhưng không giới hạn hồ sơ, thủ tục xin chấp thuận phương án góp vốn, mua cổ phần của PGBank theo quy định và các nội dung yêu cầu/hướng dẫn của Cơ quan có thẩm quyền về việc này;
- Trong quá trình thực hiện, HĐQT được quyết định các nội dung trong phạm vi nhiệm vụ được giao và được phân công, phân cấp, giao cho Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, đơn vị, cá nhân khác trong hệ thống PGBank để thực hiện các công việc nêu trên phù hợp với quy định của pháp luật và quy định nội bộ của PGBank.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua!

**Nơi nhận:**

- Như đề trình;
- Lưu: VT, VP.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CAO THỊ THÚY NGÀ**



Số: 11/2025/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 2025

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**(V/v: Bầu bổ sung thành viên độc lập Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát PGBank nhiệm kỳ 2025-2030)**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển,**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2021 và văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024 và văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 05/9/2018 của NHNN hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển đã được ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/04/2024;
- Căn cứ Nghị quyết 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
- Căn cứ Thông báo số 104/2025/TB-HĐQT ngày 20/05/2025 v/v ứng cử, đề cử nhân sự dự kiến bầu làm thành viên độc lập Hội đồng Quản trị (HĐQT), thành viên Ban kiểm soát (BKS) PGBank nhiệm kỳ 2025-2030;
- Căn cứ kết quả tiếp nhận hồ sơ nhân sự ứng cử, đề cử vào Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030;
- Căn cứ Công văn số /NHNN-QLGS ngày / /2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự bầu làm thành viên độc lập Hội đồng Quản trị, thành viên Ban kiểm soát PGBank nhiệm kỳ 2025-2030,

Theo quy định pháp luật và Điều lệ PGBank, tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) đã thông qua cơ cấu Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

- Số lượng thành viên HĐQT: 06 thành viên, trong đó có 02 thành viên độc lập HĐQT;
- Số lượng thành viên BKS: 05 thành viên.

Để kiện toàn nhân sự thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2025-2030 đảm bảo cơ cấu, số lượng thành viên tuân thủ quy định của pháp luật, HĐQT báo cáo và kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua danh sách ứng viên bầu bổ sung làm thành viên độc lập HĐQT, BKS PGBank nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

**1. Thông qua danh sách ứng viên bầu bổ sung làm thành viên độc lập HĐQT, thành viên BKS PGBank nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:**

(Thông tin trích ngang của nhân sự bầu làm thành viên độc lập HĐQT, thành viên BKS PGBank nhiệm kỳ 2025-2030 được đính kèm tại Phụ lục 01 và Phụ lục 02 đính kèm tờ trình này)

1.1 Danh sách ứng viên bổ sung làm thành viên độc lập HĐQT PGBank nhiệm kỳ 2025-2030:

STT	Họ và tên ứng viên	Chức danh dự kiến
1	Ông Bùi Vương Anh	Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị

1.2 Danh sách ứng viên bổ sung làm thành viên BKS PGBank nhiệm kỳ 2025-2030:

STT	Họ và tên ứng viên	Chức danh dự kiến
1	Bà Chu Thị Hương	Thành viên Ban Kiểm soát

2. Giao HĐQT PGBank chỉ đạo, thực hiện các thủ tục cần thiết sau khi ĐHĐCĐ hoàn tất việc bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS PGBank nhiệm kỳ 2025 - 2030 theo quy định pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua!

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, VP.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Cao Thị Thúy Nga**

**PHỤ LỤC 01:**

**THÔNG TIN TRÍCH NGANG CỦA NHÂN SỰ DỰ KIẾN BẦU LÀM  
THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT PG BANK NHIỆM KỲ 2025-2030**

- **Họ và tên: BÙI VƯƠNG ANH**
- Sinh năm 1974
- Trình độ: Cử nhân Kinh tế (Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội);
- Quá trình công tác: Có 24 năm kinh nghiệm trong các lĩnh vực ngoại giao, kinh tế, thương mại, tài chính, kế toán.
- Chức danh đã đảm nhiệm:
  - + Trưởng Thương vụ, Tham tán Thương mại - Đại sứ quán Việt Nam tại Italia;
  - + Phó Vụ trưởng - Vụ Thị trường Châu Âu - Bộ Công Thương;
  - + Tham tán Thương mại, trưởng Thương vụ - Đại sứ quán Việt Nam tại CHLB Đức
- Chức danh đang đảm nhiệm: Phó Chánh Văn phòng Ban Điều hành Công ty CP Tập đoàn Thành Công,...

**PHU LUC 02:**

**THÔNG TIN TRÍCH NGANG CỦA NHÂN SỰ DỰ KIẾN BẦU LÀM  
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT PGBANK NHIỆM KỲ 2025-2030**

- **Họ và tên: CHU THỊ HƯỜNG**
- Sinh năm 1979;
- Trình độ: Cử nhân kinh tế - Đại học Tài chính kế toán Hà Nội (nay là Học viện Tài chính)
- Quá trình công tác: Có 23 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng;
- Chức vụ đã đảm nhiệm:
  - + Trưởng Kiểm toán nội bộ - ABBank;
  - + Giám đốc Khối QTRR – ABBank;
  - + Trưởng Ban Kiểm soát - Công ty chứng khoán An Bình (ABS).
- Chức vụ đang đảm nhiệm: Trưởng Ban Kiểm soát nội bộ - Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Công.

Số: 02/2025/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 2025

**DỰ THẢO**

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**VỀ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ TRONG 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2025 CỦA NGÂN HÀNG TMCP THỊNH VƯỢNG VÀ PHÁT TRIỂN**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG,**

Hội Đồng Quản trị PGBank kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc phát hành trái phiếu riêng lẻ trong 06 tháng đầu năm 2025 của Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển (PGBank) như sau:

**I. Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ của PGBank**

- Mục đích phát hành:** Sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán trái phiếu với mục đích cho vay Khách hàng cá nhân và Khách hàng doanh nghiệp của PGBank.
- Phương án phát hành trái phiếu:**

Tên gọi trái phiếu	Trái phiếu riêng lẻ PGBank năm 2025
Loại hình trái phiếu:	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có đảm bảo và không phải là nợ thứ cấp của Tổ Chức Phát Hành.
Đồng tiền phát hành và thanh toán:	VNĐ (đồng Việt Nam)
Mệnh giá trái phiếu:	1.000.000.000 VNĐ (Một tỷ đồng)/Trái phiếu
Giá phát hành:	100% Mệnh giá trái phiếu
Hình thức trái phiếu:	Bút toán ghi sổ
Nguyên tắc thực hiện đợt chào bán	Phát hành riêng lẻ trong nhiều đợt phát hành
Tổng khối lượng phát hành theo mệnh giá:	Tối đa 1.500.000.000.000 VNĐ (Một nghìn năm trăm tỷ đồng). Khối lượng phát hành thực tế sẽ tùy thuộc vào nhu cầu sử dụng vốn của PGBank và khả năng huy động trên thị trường.
Dự kiến khối lượng, thời điểm phát hành	Tổng giá trị phát hành tối đa 1.500.000.000.000 VNĐ (Một nghìn năm trăm tỷ đồng), dự kiến phát hành tối đa 3 đợt trong Quý II, Quý III và Quý IV năm 2025. Khối lượng phát hành mỗi đợt dự kiến

	không vượt quá 1.500.000.000.000 VNĐ (Một nghìn năm trăm tỷ đồng).  Số lượng đợt chào bán và khối lượng trái phiếu chào bán của từng đợt, thời điểm cụ thể chào bán mỗi đợt do Tổng Giám đốc/Người được Tổng Giám đốc của Tổ Chức Phát Hành ủy quyền quyết định dựa vào điều kiện thị trường, tình hình giải ngân tín dụng của Tổ Chức Phát Hành và được quy định cụ thể tại Bản Công bố thông tin của mỗi đợt phát hành.
Thời gian phát hành:	Trong năm 2025
Kỳ hạn trái phiếu:	Tối đa 03 năm
Lãi suất danh nghĩa trái phiếu:	Lãi suất cố định; Lãi suất thả nổi; hoặc kết hợp giữa Lãi suất cố định và Lãi suất thả nổi. Giao cho Tổng Giám đốc/Người được Tổng Giám đốc của Tổ Chức Phát Hành ủy quyền quyết định phương thức xác định và mức lãi suất trái phiếu phù hợp tùy vào điều kiện thị trường tại thời điểm phát hành trái phiếu, phù hợp với quy định của NHNN trong từng thời kỳ.

## II. Kết quả phát hành tính đến trước thời điểm báo cáo

- Ngày 09/04/2025, Hội đồng Quản trị PGBank đã phê duyệt Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2025 của Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển theo Nghị quyết số 58/2025/NQ-HĐQT.
- Ngày 15/04/2025, PGBank đã phát hành thành công Đợt 01 - 700 tỷ đồng trái phiếu cho nhà đầu tư là tổ chức đáp ứng điều kiện nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật. Cụ thể một số thông tin như sau:

Mã trái phiếu	PGB12501
Tổng khối lượng phát hành theo mệnh giá:	700.000.000.000 VND (Bảy trăm tỷ đồng)
Kỳ hạn trái phiếu:	02 năm (Hai năm)
Ngày phát hành:	15/4/2025
Ngày đáo hạn:	15/4/2027
Nhà đầu tư mua trái phiếu	Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam
Lãi suất danh nghĩa trái phiếu:	Cố định 5,8%/năm (Năm phẩy tám phần trăm một năm)

Các nội dung khác của trái phiếu:	Như được phê duyệt của Hội đồng Quản trị trong Phương án phát hành trái phiếu năm 2025
-----------------------------------	--

Chi tiết về hồ sơ phát hành trái phiếu riêng lẻ nêu trên đã được PGBank thực hiện công bố thông tin đầy đủ theo quy định pháp luật.

Trên đây là tình hình phát hành trái phiếu riêng lẻ trong 06 tháng đầu năm 2025 của Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển (PGBank), kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

**Nơi nhận:**

- Như đề trình;
- Lưu: VT, VPHĐQT, KNV.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CAO THỊ THÚY NGÀ**